

Số: /KH-UBND

Đắk Hà, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2024

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành luật¹; căn cứ chỉ đạo của Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực²; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 17/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum³, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (viết tắt là PCTNTC) và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trong năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Hà, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả mục tiêu, quan điểm của Đảng, Nhà nước về PCTNTC, nhất là các kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTNTC.

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác đấu tranh PCTNTC; ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị,

¹ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

² Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;... Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại các văn bản: Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”; Kế hoạch số 4229/KH-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/01/2024 của UBND tỉnh.

³ Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong năm 2024.

trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; củng cố lòng tin của Nhân dân đối với chính quyền.

- Tăng cường phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2. Yêu cầu

- Công tác PCTNTC là một nhiệm vụ chính trị được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài; biện pháp triển khai phải đồng bộ, cụ thể; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trong công tác PCTNTC.

- Tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị tham mưu nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCTNTC.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTNTC

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về PCTNTC. Triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương; các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; các chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác PCTNTC.

- Tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc; tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; đảm bảo giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của người dân và doanh nghiệp.

- Xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý ngay người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTNTC

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tiếp tục kiến nghị xây dựng, hoàn thiện, bổ sung các chính sách pháp luật về kinh tế, xã hội, PCTNTC; thường xuyên rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN và văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực theo các kế hoạch, văn bản triển khai của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, nghiêm túc báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

- Nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính khi có yêu cầu.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNTC, trọng tâm là các kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC “*về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực*”; Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành; nội dung cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng...

- Chú trọng công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; kiên trì xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí gắn với việc thực hiện hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”*” và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm tính đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, hấp dẫn, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC.

4. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

4.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Tổ chức thực hiện công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, chính xác theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định tại Điều 10, Điều 11 của Luật PCTN (*trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và các nội dung khác theo quy định của pháp luật*); chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về công khai minh bạch.

- Thực hiện trách nhiệm giải trình về quyết định, hành vi của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức,

đơn vị, cá nhân bị tác động trực tiếp bởi quyết định, hành vi đó; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định.

4.2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung và công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ cho phù hợp với quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; xử lý vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; xử lý kịp thời hành vi vi phạm.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử và kiểm soát xung đột lợi ích

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, quy định về tặng quà và nhận quà tặng. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công sở trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, có hành vi những nhiều, tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch rà soát xung đột lợi ích và tổ chức thực hiện nhằm ngăn chặn, phát hiện và giải quyết các tình huống xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ.

4.4. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác tại cơ quan, đơn vị. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng; công khai, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4.5. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Thực hiện tốt, có hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch, công văn chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính⁴, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn và trước hạn; không tự ý yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung thêm các thủ tục, giấy tờ không có trong quy định, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm việc xin lỗi khi để xảy ra trễ hạn; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với những trường hợp những nhiều, tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh

⁴ Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024.

nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính...

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; hoàn thiện chế độ công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật.

- Vận hành hiệu quả hệ thống Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức với người dân, doanh nghiệp khi giải quyết công việc; triển khai rộng rãi hệ thống ghi âm, ghi hình, camera trực tuyến tại các điểm có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp và có bộ phận thường trực để theo dõi, giám sát thường xuyên.

- Thực hiện nghiêm việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi theo Điều 29 Luật PCTN; đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

4.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập

Ban hành kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc kê khai, bàn giao và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

5. Tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, tiêu cực

- Tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức, người lao động do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và thanh tra tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội, như đất đai, quản lý tài chính, xây dựng cơ bản, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác cán bộ...; thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình thanh tra, kiểm tra. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết triệt để các vụ tố cáo có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực. Đưa ra biện pháp hữu hiệu để khen thưởng, khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường quản lý hoạt động, phát huy hiệu quả của đường dây nóng đặt tại các cơ quan, đơn vị; tiếp nhận và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực qua đường dây nóng theo quy định.

- Xử lý nghiêm minh người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; tổ chức, cá nhân liên quan đến hành vi tham nhũng, tiêu cực và người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Đảng, Nhà nước, đoàn thể.

- Tăng cường thu hồi tài sản trong các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng với cơ quan thi hành án dân sự ngay từ khi xác minh, cho đến khi xử lý tài sản để đảm bảo thu hồi triệt để tài sản tham nhũng.

6. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong PCTNTC

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên mặt trận trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTNTC; vận động Nhân dân tham gia và phát hiện, phản ánh, tố giác, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực; giám sát công tác PCTNTC.

- Tạo điều kiện và hất huy vai trò của các cơ quan truyền thông trong công tác PCTNTC. Cơ quan thông tin truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTNTC và vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện có hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; tạo điều kiện, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân phát hiện, phản ánh, tố giác, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; đơn vị sự nghiệp công lập

- Trên cơ sở các nội dung tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện; hoàn thành, gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Thanh tra huyện*) trong tháng 01 năm 2024. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2024, tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTNTC tại đơn vị, địa phương; Đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng văn bản về Thanh tra huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Thanh tra huyện làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả công tác PCTNTC theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC.

2.2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục

hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2.3. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn huyện, trong đó đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo về công tác xây dựng và thi hành pháp luật, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác này.

2.4. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; việc đánh giá, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn huyện; việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Hướng dẫn thực hiện công tác công khai, minh bạch tài sản, thu nhập.

2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính Nhà nước, góp phần vào chuyển đổi số của huyện.

2.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng, trình Ủy ban nhân dân huyện để trình cấp có thẩm quyền quy định các định mức phân bổ và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn theo đúng quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; trong đó, chú trọng ban hành kế hoạch cụ thể và thực hiện kế hoạch kiểm tra về định mức, chế độ, tiêu chuẩn; xử lý vi phạm quy định về định mức, chế độ, tiêu chuẩn.

2.7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đăk Hà .

3. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị:

3.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị xã hội huyện thực hiện các nội dung về PCTNTC; phối hợp các cơ quan, đơn vị của huyện triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC; giám sát

việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC.

3.2. Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện: Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thu hồi tài sản các vụ án tham nhũng, tiêu cực. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin tố giác, tin báo về tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*” và Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế*”⁵. Định kỳ, cung cấp thông tin về kết quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thu hồi tài sản trong các vụ án liên quan đến tham nhũng, tiêu cực (nếu có) về UBND huyện để báo cáo UBND tỉnh theo tinh thần tại Công văn số 2493/UBND-NC ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác PCTN.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn huyện Đắk Hà trong năm 2024. Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ VN và các đoàn thể huyện (p/h);
- Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Chi Cục THADS huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện (t/h);
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (t/h);
- Công thông tin điện tử huyện;
- Thanh tra huyện;
- LĐ, CV Văn phòng;
- Lưu: VT, TTr._{NCT}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Tiến

⁵ Tại các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Công văn số 240-CV/TU ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện xử lý, vụ việc, vụ án tham nhũng.